

Bản án số: **14/2020/HSST**
Ngày 27 - 4 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM ĐÀN – TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lại.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Xuân Huế.
2. Bà Nguyễn Thị Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Trang, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Trần Minh Thắng, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2020/HSST, ngày 09 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Bùi Xuân T, sinh ngày 20 tháng 12 năm 1983; quê quán: Xã NL, huyện ND, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Xóm X, xã NL, huyện ND, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn T và bà Nguyễn Thị N; họ và tên vợ: Nguyễn Thị P; có 03 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2017; tiền sự, tiền án: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/12/2019 đến ngày 04/01/2020; hiện đang tại ngoại; có mặt.

Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Mạnh T, sinh năm 1987; địa chỉ: Xóm Y, xã NG, huyện ND, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.
2. Anh Phan Văn T, sinh năm 1988; địa chỉ: Xóm X, xã NL, huyện ND, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tháng 8 năm 2019, Bùi Xuân T đi đến khu vực đường tránh Vinh thuộc địa phận xã HT, huyện HN mua 01 khối pháo loại 9 quả, 04 khối pháo loại 36 quả và 6 hộp bên trong mỗi hộp có 06 khối pháo hình trụ với giá 6.300.000 đồng của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ. Sau khi mua xong số pháo trên, Bùi Xuân T mang về nhà cất giấu tại nhà mình với mục đích có ai mua thì sẽ bán kiếm tiền lời. Đến khoảng 21 giờ 08 phút ngày 25/12/2019, khi Bùi Xuân T đang chuẩn bị lấy số pháo trên ra cho Phan Văn T (SN: 1988) trú tại xóm X, xã NL, huyện ND và Nguyễn Mạnh T (SN: 1987) trú tại xóm Y, xã NG, huyện ND xem để mua thì bị tổ Công tác Công an huyện Nam Đàn kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang đồng thời thu giữ trong nhà Bùi Xuân T: 01 khối pháo loại 9 quả, 04 khối pháo loại 36 quả và 6 hộp bên trong mỗi hộp có 06 khối pháo hình trụ. Ngày 26/12/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Nam Đàn tiến hành mở niêm phong để cân xác định trọng lượng đối với số pháo thu giữ được tại nhà Bùi Xuân T. Kết quả cân 01 khối pháo loại 9 quả, 04 khối pháo loại 36 quả và 6 hộp bên trong mỗi hộp có 06 khối pháo hình trụ thu giữ của Bùi Xuân T có tổng trọng lượng 15 kilôgam. Đồng thời ra Quyết định trưng cầu giám định đối với số pháo trên. Tại bản kết luận giám định số 54/KL - PC09(Đ2-CN) ngày 30/12/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “Các mẫu vật kí hiệu M1, M2, M3 thu giữ của Bùi Xuân T gửi giám định đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ)”.

Bản cáo trạng số 15/CT-VKS-HS ngày 09/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An truy tố Bùi Xuân T về tội "Buôn bán hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Bị cáo Bùi Xuân T phạm tội “Buôn bán hàng cấm”. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Bùi Xuân T mức án tù từ 15 đến 18 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 90, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số pháo sau khi lấy mẫu đi giám định còn lại là 03 khối pháo loại 36 quả và 5 hộp bên trong mỗi hộp có 06 khối pháo hình trụ có tổng trọng lượng 10,04 kilôgam đã được ngâm nước và đựng trong 01 bì xác rắn màu cam cột thắt bằng dây dù màu trắng, dùng giấy niêm phong bịt kín phần nút thắt niêm phong, những người tham gia niêm phong đã ký tên xác nhận lên phần giấy niêm phong.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Những người làm chứng vắng mặt.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Đàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt những người làm chứng nhưng đã có lời khai đầy đủ tại hồ sơ vụ án. Sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3]. Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi của mình giống như bản Cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 21 giờ 08 phút, ngày 25/12/2019, tại nhà Bùi Xuân T, xóm X, xã NL, huyện ND, tỉnh Nghệ An, tổ Công tác Công an huyện Nam Đàn bắt quả tang Bùi Xuân T đang cất giấu 15 kilôgam pháo có đầy đủ các đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ) đã mua vào tháng 8 năm 2019 của một người đàn ông không quen biết tại khu vực đường tránh Vinh thuộc địa phận xã HT, huyện HN, tỉnh Nghệ An nhằm mục đích để bán kiếm tiền lời.

Hành vi mua đi bán lại pháo nổ nhằm mục đích kiếm lời của bị cáo Bùi Xuân T là vi phạm khoản 1 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và phụ lục 04 về danh mục ngành nghề đầu tư kinh doanh của Luật Đầu tư với tổng khối lượng 6,54 kilôgam đủ yếu tố cấu thành tội “Buôn bán hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự. Bản Cáo trạng số 15/CT-VKS-HS ngày 09/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4]. Xét tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo trực

tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý một số hàng cấm gây ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân nên phải xử lý nghiêm đối với bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bố bị cáo là ông Bùi Văn T có công với cách mạng được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng huân chương kháng chiến hạng ba và là thương binh $\frac{3}{4}$. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; có nơi cư trú rõ ràng, cụ thể; quá trình sinh sống tại địa phương luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật, thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú; có khả năng tự cải tạo nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được cải tạo tại địa phương như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn tại phiên tòa cũng không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo nghề nghiệp làm ruộng, thu nhập thấp, hoàn cảnh khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 khối pháo loại 9 quả, 04 khối pháo loại 36 quả và 6 hộp bên trong mỗi hộp có 06 khối pháo hình trụ có tổng trọng lượng 15 kilôgam cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Đàn thu giữ, sau khi lấy mẫu đi giám định còn lại 03 khối pháo loại 36 quả và 5 hộp bên trong mỗi hộp có 06 khối pháo hình trụ có tổng trọng lượng 10,04 kilôgam đã được ngâm nước và đựng trong 01 bì xác rắn màu cam cột thắt bằng dây dù màu trắng, dùng giấy niêm phong bịt kín phần nút thắt niêm phong, những người tham gia niêm phong đã ký tên xác nhận lên phần giấy niêm phong, hiện đang được bảo quản tại Kho vật chứng Công an huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An. Đây là hàng cấm lưu hành, không còn giá trị sử dụng nên tuyên tịch thu tiêu hủy.

[7]. Liên quan vụ án có Phan Văn T và Nguyễn Mạnh T là hai người đến nhà Bùi Xuân T xem và có ý định mua pháo. Tuy nhiên việc mua bán pháo chưa diễn ra nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Đàn không có căn cứ xử lý. Đối với người đàn ông bán pháo cho Bùi Xuân T tại xã HT, huyện HN, Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, hiện chưa xác định được tên, tuổi và lý lịch cụ thể nên chưa có căn cứ xử lý.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Bùi Xuân T 15 (Mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Buôn bán hàng cấm”. Thời gian thử thách 30 (Ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 27/4/2020).

Giao bị cáo Bùi Xuân T cho UBND xã NL, huyện NĐ, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong giám sát, giáo dục bị cáo. Bị cáo được hưởng án treo phải thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật Thi hành án hình sự, nếu cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 90, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) bì xác rắn màu cam bên trong đựng 03(Ba) khối hình hộp chữ nhật cùng loại có kích thước (14x14x12) cm, bên ngoài được bọc giấy có nhiều màu, in chữ nước ngoài, là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ; 05 (Năm) hình hộp chữ nhật cùng loại, mỗi hình hộp chữ nhật có kích thước (29x21x5) cm, làm bằng bìa cát tông nhiều màu trong đó có một mặt làm bằng ni lông trong suốt, in chữ nước ngoài, trong mỗi hình hộp chữ nhật đựng 06 (Sáu) quả hình trụ tròn được bọc ngoài bằng giấy nhiều màu, in chữ nước ngoài, mỗi hình trụ tròn có đường kính 5 cm, chiều cao 19 cm là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ; các vỏ giấy niêm phong, dây cột ban đầu (Bì xác rắn màu cam nói trên được cột thắt bằng dây dù màu trắng, dùng giấy niêm phong bịt kín phần nút thắt niêm phong, những người tham gia niêm phong đã ký tên xác nhận lên phần giấy niêm phong), đã được ngâm nước, xác định nước đã thấm thấu vào trong bì xác rắn, phần giấy niêm phong không bị hư hỏng. Vật chứng này hiện đang được bảo quản tại Kho vật chứng thuộc Công an huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An theo Phiếu nhập kho vật chứng số 7/PNK, ngày 14/01/2020 của Công an huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An

Về án phí: Áp dụng điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Bùi Xuân T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Nam Đàn;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS Nam Đàn;
- Công an huyện Nam Đàn;
- Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An;
- UBND xã NL, huyện NĐ, tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Lại